TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 27-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bùi Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình; bà Nguyễn Thị Thay.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trung Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thành T (tên gọi khác: Mộng), sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành D (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29-12-2021, chuyển tạm giam từ ngày 04-01-2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác hưởng lợi, nên Lê Thành T điện thoại cho Hoàng Văn T, sinh năm 1990, ngụ: Khu phố 2, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh hỏi mua trái phép chất ma túy, thì T đồng ý. T mua ma túy của T mỗi lần với số tiền 1.600.000 đồng. Sau khi có ma tuý, T mang về phân chia ra để bên trong nhiều đoạn ống hút nhựa cất giấu để bán lại cho người khác. Vào khoảng 14 giờ ngày 29-12-2021, Nguyễn Văn D, sinh năm: 1990, ngụ: ấp BB, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh điện thoại cho T hỏi mua 500.000 đồng ma tuý, T hẹn D đến quán cà phê "KT", thuộc Ấp 3, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để mua bán ma túy. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, D cùng với Đặng Văn N, sinh năm: 1995, ngụ: ấp

Thạnh An, xã Thạnh Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến quán cà phê "KT". Tại đây, T bán cho D 01 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa ma tuý tổng hợp với giá 500.000 đồng, khi đang thực hiện hành vi mua bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt quả tang, Lê Thành T còn khai nhận trước đó đã 07 lần bán trái phép chất ma tuý, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ, ngày 28-12-2021 Nguyễn Văn D điện thoại cho T hỏi mua trái phép chất ma tuý. T đồng ý bán và kêu Dũng đến đường vào bãi cát "HT", thuộc Ấp 3, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T bán cho D 01 bịch ma tuý với giá 500.000 đồng. Sau khi có ma túy, Dũng đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Cách ngày bị bắt quả tang khoảng 02 tuần (không nhớ ngày cụ thể) Nguyễn Văn D điện thoại cho T hỏi mua trái phép chất ma tuý. T đồng ý bán và kêu Dũng đến đường vào bãi cát "HT", thuộc Ấp 3, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T bán cho Dũng 01 bịch ma tuý với giá 500.000 đồng. Sau khi có ma túy, D đã sử dụng hết.

Lần thứ ba: Vào khoảng 19 giờ, ngày 24-12-2021 Nguyễn Văn T, sinh ngày: 20-9-2003, ngụ: Ấp 3, xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch ma tuý với giá 200.000 đồng. T đồng ý bán và kêu T đến đường vào bãi cát "HT", thuộc Ấp 3, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T bán cho T 01 bịch ma tuý với giá 200.000 đồng. Sau khi có ma túy, Thương đã sử dụng hết.

Lần thứ tư: Vào khoảng 20 giờ, ngày 26-12-2021, tại khu vực gần chòi gió cá, thuộc Ấp 3, xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, T bán cho Nguyễn Văn T 01 bịch ma tuý với giá 300.000 đồng. Sau khi có ma túy, T đã sử dụng hết.

Lần thứ năm: Vào khoảng 22 giờ, ngày 28-12-2021, tại đường vào bãi cát "HT", thuộc Ấp 3, xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh. T bán cho Nguyễn Văn T 01 bịch ma tuý với giá 200.000 đồng. Sau khi có ma túy, T đã sử dụng hết.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 28-12-2021, Phan Vũ T, sinh ngày: 07-9-1991, ngụ: Ấp 3, xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch ma tuý với giá 200.000 đồng. T đồng ý bán và kêu T đến chòi gió cá, thuộc Ấp 3, xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T bán cho T 01 bịch ma tuý với giá 200.000 đồng. Sau khi có ma túy, T đã sử dụng hết.

Lần thứ bảy: Vào khoảng 03 giờ, ngày 29-12-2021, Nguyễn Văn Chí L, sinh ngày: 17-6-1994, thuộc Ấp 3, xã SD, huyện TC, tỉnh TN đang ở tại nhà thì điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch ma tuý với giá 400.000 đồng. T đồng ý bán và kêu L ở nhà T chạy đến bán cho L 02 bịch ma tuý với giá 400.000 đồng. Sau khi có ma túy, L đã sử dụng hết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, Lê Thành T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời tự khai nhận các lần bán ma túy trước đó chưa được phát hiện.

Kết luận giám định số 1644/KL-KTHS ngày 01-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong

01 bịch nylon được hàn kín (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0772 gam; Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín và 01 đoạn ống hút nhựa (kí hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 2.3038 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản kê vật chứng kèm theo, đã được chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Qua xác minh thể hiện, Lê Thành T không có tài sản, nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTC ngày 13-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thành T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thành T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành T từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Thành T không tranh luận. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản tạm giữ đồ vật và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có ma túy sử dụng và bán lại cho người khác hưởng lợi bất chính, trong khoảng thời gian từ ngày 15-12-2021 đến ngày 29-12-2021, trên địa bàn xã SD, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Thành T đã 07 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho người khác sử dụng. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 29-12-2021, khi T đang bán cho anh Nguyễn Văn D 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Chất ma tuý thu giữ của bị cáo Lê Thành T, là loại Methamphetamine có khối lượng 2,4152 gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Thành T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi và để có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú ra lần phạm tội khác nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[6.1] Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Thành T lúc bắt quả tang, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận số tiền này do bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6.2] Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mi A2 Lite, số imei 601090, là điện thoại bị cáo liên hệ mua bán túy.

[6.3] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là vật cấm sử dụng, vật không còn giá trị sử dụng: 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, Trợ lý giám định Lê Hồng Phúc và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) là Methamphetamine có khối lượng 2,1372 gam (có kết luận giám định chất ma túy kèm theo); 01 (một) cái cân tiểu ly; 03 (ba) hột quẹt gas; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) cái bình thuỷ tinh; 01 (một) cái ống hút nhựa; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được hàn kín một đầu; 01 (một) cái nắp nhựa; 01 (một) cái kéo bằng kim loại.

[6.4] Giao công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định của pháp luật: 01 (một) xe mô tô biển số 70F4-0868, số khung và số máy không xác định được chữ số nguyên thủy (có kết luận giám định xe mô tô kèm theo).

[7] Đối với số tiền bị cáo T thu lợi từ việc bán ma túy lúc bị bắt quả tang và các lần bị cáo khai trước đó: Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Phan Vũ T, Nguyễn Văn

Chí L. Tổng cộng bị cáo T thu lợi 2.800.000 đồng. Tuy nhiên, khi bắt quả tang đã thu giữ của bị cáo 1.500.000 đồng nên cần truy thu lại số tiền còn lại của bị cáo là 1.300.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người tên Hoàng Văn T không thừa nhận có bán trái phép chất ma tuý cho Lê Thành T, ngoài lời khai của T và không có chứng cứ nào khác chứng minh T đã bán trái phép chất ma tuý cho T, nên không đủ cở sở xử lý hành sự đối với T về hành vi "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Đối với Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T, Phan Vũ T, Nguyễn Văn Chí L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã chuyển hồ sơ cho Công an xã SD, huyện TC xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo Lê Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thành T (tên gọi khác: Mộng) 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-12-2021.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

[2.1] Truy thu của bị cáo Lê Thành T số tiền 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng là tiền thu lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[2.2] Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mi A2 Lite, số imei 601090.

[2.3] Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là vật cấm sử dụng, vật không còn giá trị sử dụng: 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T, Trợ lý giám định Lê Hồng P và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M2) là Methamphetamine có khối lượng 2,1372 gam (có kết luận giám định chất ma túy kèm theo); 01 (một) cái cân tiểu ly; 03 (ba) hột quẹt gas; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) cái bình thuỷ tinh; 01 (một) cái ống hút nhựa; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa được hàn kín một đầu; 01 (một) cái nắp nhựa; 01 (một) cái kéo bằng kim loại.

[2.4] Giao công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định của pháp luật: 01 (một) xe mô tô biển số 70F4-0868, số khung và số máy không xác định được chữ số nguyên thủy (có kết luận giám định xe mô tô kèm theo).

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-4-2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thành T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thành T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Bùi Toàn